

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh cho Chương trình “Học bổng Bộ Khu” năm 2025 của Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây, Trung Quốc

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội nhận được thông báo tuyển ứng viên cho Chương trình “Học bổng Bộ Khu” năm 2025 của Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây, Trung Quốc, cụ thể như sau:

Đối tượng: sinh viên, học viên, cán bộ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Chương trình: Thạc sĩ, Tiến sĩ

Chế độ học bổng: miễn học phí và kí túc xá, cấp sinh hoạt phí hàng tháng, miễn phí bảo hiểm y tế (chi tiết Học bổng tham khảo thêm tại thông báo đính kèm).

Sinh viên, học viên, cán bộ các Khoa có nguyện vọng đăng ký tham gia Chương trình học bổng trao đổi tại Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây nộp đơn đăng ký qua email phòng Hành chính - Đội ngoại (president.office@hnue.edu.vn). Chi tiết liên hệ đ/c Nguyễn Thị Trà, phòng Hành chính - Đội ngoại (0389434341).

Hồ sơ bao gồm những thông tin trong thông báo đính kèm.

Hạn đăng ký: trước 16h00 ngày 26/5/2025 (thứ 2).

Đề nghị các đơn vị triển khai nội dung thông báo đến các đối tượng có đủ điều kiện có thể tham gia ứng tuyển chương trình học bổng đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị đào tạo (để t/h);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, HCĐN.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG HCĐN



TS. Đinh Minh Hằng

附件 2:

中国政府奖学金申请材料清单

中国政府奖学金申请人可通过留学中国网（www.campuschina.org）了解各奖学金项目介绍、申请办法及流程、中国高校介绍等信息。

申请条件

1. 非中国籍公民，身心健康。

2. 年龄、学历、语言要求：

● 申请攻读硕士学位者，应当具有学士学位或同等学历，学习成绩优秀，年龄一般不超过 35 周岁；

● 申请攻读博士学位者，应当具有硕士学位或同等学历，学习成绩优秀，年龄一般不超过 40 周岁；

● 申请以中文为专业教学语言的攻读硕士、博士学位者，中文水平须达到汉语水平考试（HSK）四级；

● 申请人应当同时符合所申请学校在学术能力、语言能力及其它相关方面的入学要求。

申请材料

1. 《中国政府奖学金申请表》（中文或英文填写）。

2. 护照首页。如现持有护照有效期不符合要求（护照有效期应晚于 2025 年 9 月），请及时换发新护照。

3. 经公证的最高学历证明。如申请人为在校学生，须提交本人就读学校出具的预计毕业证明或在学证明。

4. 学习成绩单（自本科阶段起）。成绩单扫描件应包括本科、硕士（如有）、博士（如有）学习阶段，直至最近一学期的成绩。成绩单应由就读学校教务处、研究生院或有关学生管理部门开具并盖章。可提供中/英文成绩单，如为英语以外语种，需另提供英文翻译件并公证。

5. 语言能力证明。申请以中文为专业教学语言的申请人须提供有效期内且与相应中文水平要求相符的 HSK 成绩报告。申请以外语为专业教学语言的申请人应根据学校要求提供相应的语言能力证明，如雅思或托福成绩单。

6. 预录取材料。

(1) 拟来华就读院校出具的预录取材料，可为正式录取通知书、预录取通知

书或经中国高校国际学生招生部门认可的导师邀请函等。预录取通知或正式邀请信应使用中方院校专用信纸打印，由国内高校国际学生招生录取有关部门出具，须加盖公章。

(2) 入学通知/邀请信中应包含以下内容（中/英文）

- a. 申请人基本信息：申请人姓名、国籍、出生日期、上一学历院校名称等；
- b. 来华学习身份：硕士研究生/博士研究生；
- c. 预计来华时间：应明确起止年月，入学时间应不早于 2025 年 9 月；
- d. 申请人中国高校导师（如有）信息；
- e. 申请人来华学习/研究工作描述；
- f. 授课语言（中文或外文）；
- g. 如为导师出具的邀请信，须有国际学生招生部门负责人签字与联系方式，并加盖公章；

7. 来华学习计划。应提交中/英文学习计划（1000 字以上），博士研究生须由中方导师签字，学习计划只可以用中文或者英文书写。

8. 推荐信。提交两名教授或副教授的推荐信，内容应重点包含对申请人来华学习目标要求，中方院校或者中方导师与国外导师的合作情况或者校际交流情况，以及对学生综合能力，未来发展的评价，只可用中文或英文书写。

9. 个人作品。申请攻读艺术、设计类等专业者，可通过“作品/其他支撑材料”上传个人作品类材料（如影像、绘画作品等），亦可按照申请院校要求以其他方式提供。

10. 年龄不满 18 周岁的申请人，须提交在华法定监护人的相关法律文件。

11. 《外国人体格检查表》复印件（原件自行保存，此表格由中国卫生检疫部门统一印制，须英文填写）。申请人应严格按照《外国人体格检查表》中要求的项目进行检查。缺项、未贴有本人照片或照片上未盖骑缝章、无医师和医院签字盖章的《外国人体格检查表》无效，检查结果有效期为 6 个月。

12. 无犯罪记录证明。申请人须提交由所在地公安机关出具的有效期内的无犯罪记录证明，通常应为提交申请之日前 6 个月以内的证明文件。

注意：通过系统上传的材料须清晰、真实、有效。建议申请人使用专业设备扫描需提交的有关文件，因材料不清晰或无法识别造成的后果由申请人承担。

Chinese Government Scholarship Application

Applicants of Chinese Government Scholarship can find more information about the scholarship scheme, such as introduction to designated universities and their scholarship programs and the process of filing an application, on the website www.campuschina.org.

Eligibility: To be eligible, applicants must

- be a citizen of a country other than the People's Republic of China, and be in good health both mentally and physically.
- be a bachelor's degree holder under the age of 35 when applying for master's programs;
- be a master's degree holder under the age of 40 when applying for doctoral programs;
- have acquired the Chinese proficiency of HSK Level 4 when applying for Chinese-taught master's or doctoral programs;
- meet the admission requirements of the applied universities in terms of academic ability, language proficiency and other relevant criteria.

Application Documents

1. Application Form for Chinese Government Scholarship (in Chinese or English);
2. Copy of Passport Home Page. If the validity of the applicant's current passport does not meet the requirement (meaning the passport expires before September 2025), please apply for a new passport before submitting the application;
3. Notarized highest diploma. Prospective diploma winners must submit official proof of student status by their current school. Documents in languages other than Chinese or English must be attached with notarized Chinese or English translations;
4. Academic transcripts (from the undergraduate program onwards). Copies of academic records from first to last semester during the undergraduate, graduate (if any), and doctoral programs (if any) shall be provided. These transcripts shall be issued and sealed by the attending university's academic affairs office, graduate school, or student management department. They can be in Chinese or English, but must be attached with notarized English translations if they are in foreign languages other than English;
5. Language qualification certificates. Applicants for Chinese-taught programs must submit valid HSK reports in accordance with the corresponding Chinese proficiency requirements. Applicants for other language-taught programs shall provide relevant language proficiency certificates according to the universities' requirements, like IELTS or TOFEL report;
6. Pre-admission documents.
 - (1) Pre-admission documents issued by the Chinese university of preference, including an official admission letter, a pre-admission letter, or an invitation letter from a prospective supervisor recognized by the department of international students admission

at Chinese universities. The pre-admission letter or official invitation letter shall be printed on the special-purpose letter of the desired Chinese university and issued and sealed by the university's international students admission office;

(2) The enrollment letter or invitation letter shall contain the following information (in Chinese or English):

- a. Applicant information: full name, nationality, date of birth, name of the university last attended, and others;
 - b. Academic status in China: graduate student or doctoral student;
 - c. Projected time of staying in China. The study timeline shall be made clear, and the time of enrollment shall be no earlier than September 2025;
 - d. Information of the applicant's Chinese supervisor (if any);
 - e. Descriptions of the applicant's studies or research in China;
 - f. Language taught in courses (Chinese or English);
 - g. The supervisor-issued invitation letter shall be sealed by the department of international students admission and accompanied by the signature and contact information of the head of the department.
7. A study plan proposal. A study plan written in Chinese or English shall contain more than 1,000 characters or words; the proposal of a doctoral student shall be signed by the applicant's Chinese supervisor;
 8. Recommendation letters. Two letters of recommendation (written only in Chinese or English) from professors or associate professors shall be submitted. These letters shall describe the applicant's objectives of learning in China, comprehensive abilities, and evaluation of future growth, as well as the cooperation between the supervisors or the exchange between universities both in China and abroad;
 9. Example of art. To apply for majors related to art or design, applicants could submit their own works through "Example of Art/Other Supporting Documents" in the system. Applicants could also provide such materials to the applied universities directly in other ways;
 10. Applicants under the age of 18 should submit the valid documents of their legal guardians in China;
 11. A photocopy of the Foreigner Physical Examination Form completed in English (the original copy shall be kept by the applicant). The form is designed by the Chinese quarantine authority and can be obtained from the dispatching authority. The physical examinations must cover all the items listed in the Foreigner Physical Examination Form. Incomplete records or those without the signature of the attending physician, the official stamp of the hospital, or a sealed photograph of the applicants are invalid. Please select the appropriate time to take a physical examination as the result is valid for only 6 months.
 12. Non-criminal record report. The applicant shall submit a valid certificate of Non-

Criminal Record issued by the local public security authority, usually issued within 6 months prior to the submission date of the application.

Reminder: Uploaded supporting documents must be clear, authentic and valid. Applicants are recommended to use a professional device to scan the relevant documents. Applicants shall bear the consequences caused by unclear or unidentifiable uploaded materials.



关于推荐部区共设奖学金项目候选人的函

河内师范大学：

部区共设奖学金项目是中国教育部与广西政府共建的重点人才培养计划，旨在为海外优秀学子提供高端学术发展平台，现诚邀贵校优秀师生参与我校 2025 年度“部区共设奖学金”项目。项目细节如下：

一、资助内容

1. 免除学费及住宿费；
2. 按月发放生活津贴（博士 3500 元/月，硕士 3000 元/月）；
3. 免交综合医疗保险费。

二、招生方向

博士研究生：化学、软件工程、生物与医药、教育技术学。

硕士研究生：计算机科学与技术、软件工程、电子科学与技术、人工智能、通信工程。

三、申报须知

申请人需具有相关学科本/硕学位；语言水平需达到汉语水平考试（HSK）5 级 180 分以上或雅思 6 分或同等水平，科研潜力突出者优先。



四、录取流程

国际合作与交流处国际学生招生办公室审核材料；培养学院负责面试；广西师范大学招生领导小组决定最终推荐名额；中国教育部最终审核录取名单。

如有意向申请，请于**5月30**日前与我校国际合作与交流处国际学生招生办公室联系，电话：**+86-773-5821163**，邮箱：**admissn@gxnu.edu.cn**。

附件：申请材料清单





CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ GIỚI THIỆU ỦNG VIÊN CHO CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG

Kính gửi: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

Chương trình Học bổng Bộ Khu là kế hoạch đào tạo nhân tài trọng điểm do Bộ Giáo dục Trung Quốc và Chính quyền Quảng Tây cùng xây dựng, nhằm cung cấp nền tảng học thuật chất lượng cao cho các sinh viên, học viên ưu tú nước ngoài. Chúng tôi trân trọng mời các giảng viên và sinh viên, học viên xuất sắc của quý trường tham gia chương trình “*Học bổng Bộ Khu*” năm 2025 của trường chúng tôi. Chi tiết chương trình như sau:

I. NỘI DUNG TÀI TRỢ

1. Miễn học phí và phí ký túc xá;
2. Cấp sinh hoạt phí hàng tháng (Tiến sĩ: 3.500 nhân dân tệ/tháng, Thạc sĩ: 3.000 nhân dân tệ/tháng);
3. Miễn phí bảo hiểm y tế.

II. CHƯƠNG TRÌNH TUYỂN SINH

- Tiến sĩ: Hóa học, Kỹ thuật phần mềm, Sinh học và Dược, Kỹ thuật Giáo dục.
- Thạc sĩ: Khoa học và công nghệ Máy tính, Kỹ thuật Phần mềm,



Khoa học và Công nghệ Điện tử, Trí tuệ Nhân tạo, Kỹ thuật Truyền thông.

III. YÊU CẦU ĐĂNG KÝ

Ứng viên cần có bằng cử nhân/thạc sĩ chuyên ngành liên quan; trình độ ngôn ngữ đạt HSK5 từ 180 điểm trở lên hoặc IELTS 6.0 hoặc trình độ tương đương, ưu tiên ứng viên có tiềm năng nghiên cứu nổi bật.

IV. QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN

Văn phòng Tuyển sinh Sinh viên Quốc tế xét duyệt hồ sơ; Học viện đào tạo phụ trách phỏng vấn; Hội đồng Tuyển sinh Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây quyết định danh sách đề cử cuối cùng; Bộ Giáo dục Trung Quốc phê duyệt danh sách trúng tuyển cuối cùng.

Nếu có nguyện vọng đăng ký, vui lòng liên hệ Văn phòng Tuyển sinh Sinh viên Quốc tế của chúng tôi trước ngày 30 tháng 5 theo số điện thoại: +86-773-5821163 hoặc email: admissn@gxnu.edu.cn.

Phụ lục: Danh mục tài liệu đăng ký.

Phòng Hợp tác và Giao lưu Quốc tế
Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây
Ngày 13 tháng 5 năm 2025